

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ B  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **179/2021/HS-ST**

Ngày: 24/6/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Tố Loan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Trung Kiên.

Bà Lường Thị Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Nguyễn Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Chá A V**; Tên gọi khác: C T T ; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1978; tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T X B, xã P N, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): Không; Con ông: Chá Phá D (đã chết); con bà: Lâu Thị M; sinh năm 1934; Sống như vợ chồng với chị: Vừ Thị C; sinh năm 1979; Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 1998 con nhỏ sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/12/2020 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

*\* Người có nghĩa vụ liên quan trong vụ án gồm:*

- Anh **Lường Văn T**; sinh năm 1975; Địa chỉ: Bản PB, xã NN, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên (*vắng mặt tại phiên tòa*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ ngày 26/12/2020, Chá A V (Chá Trú Tinh) đi bộ một mình từ bản PB, xã N N, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản T S, bản K L, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên để tìm ma túy về sử dụng và bán. Khi đi đến khu vực giữa bản Trung Sua, bản Keo Lô, huyện Đ B Đông, Bị cáo gặp một người phụ nữ người dân tộc Mông khoảng 60 tuổi (Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) Bị cáo hỏi “Có ma túy bán không?” Người phụ nữ nói “ Có”. Nghe vậy Bị cáo nói “Bán cho 1.000.000 đồng hồng phiến và 1.000.000 đồng Heroine”. Nói xong, Bị cáo lấy 2.000.000 đồng đưa cho người phụ nữ. Người phụ nữ cầm tiền Bị cáo đưa rồi nói Bị cáo đứng chờ, còn người phụ nữ đi đâu Bị cáo không biết. Khoảng 05 phút sau người phụ nữ quay lại đưa cho Bị cáo 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nếp gấp cố định, bên trong có 177 viên hồng phiến màu hồng và 02 gói Heroine, trong có 01 gói Heroine bên ngoài dùng mảnh nilon màu xanh gói lại, miệng hơ lửa hàn kín, bên trong có cục bột Heroine và một gói Heroine, bên ngoài dùng mảnh nilon màu vàng gói lại, miệng gói hơ lửa hàn kín, bên trong có cục bột Heroine rồi nói: “Trong túi có 177 viên hồng phiến, đây là 02 gói Heroine”. Bị cáo cầm Heroine và hồng phiến người phụ nữ đưa, đếm thấy đủ 177 viên hồng phiến rồi cất vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà. Khoảng 01 giờ ngày 27/12/2020 Bị cáo đi đến khu vực bản Pá Bông, xã Núa Ngam. Về đến nơi Bị cáo lấy ra 03 viên hồng phiến màu hồng từ túi hồng phiến mua ngày 26/12/2020 và sử dụng hết, số hồng phiến còn lại Bị cáo cất vào túi quần bên phải đang mặc. Sau khi sử dụng hồng phiến xong Bị cáo ngủ lại ven đường khu vực bản Pá Bông, xã Núa Ngam, huyện Đ B. Khoảng 06 giờ cùng ngày Bị cáo dậy, mở túi hồng phiến lấy ra 03 viên và sử dụng hết, số hồng phiến còn lại Bị cáo cất vào chỗ cũ. Bị cáo ngồi ở ven đường bản Pá Bông, xã Núa Ngam thì có Lường Văn Thái; sinh năm 1975; Trú tại bản Pá Bông, xã Núa Ngam đến và hỏi “Có Heroine bán không? Bán cho 50.000 đồng?” Bị cáo nói “Có” Thái lấy trong túi áo đang mặc ra 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng đưa cho Bị cáo, Bị cáo cầm tiền rồi cất vào túi quần trái đang mặc và nói “ Đứng chờ ở đây”, Bị cáo đi một mình ra bãi đất trống lấy gói Heroine bên ngoài gói bằng nilon màu vàng trong túi quần bên phải đang mặc, dùng tay cầu một ít Heroine rồi lấy mảnh nilon màu xanh nhặt dưới đất và gói Heroine lại. Số Heroine Bị cáo dùng bột lửa hàn kín, cất vào túi quần bên phải đang mặc. Bị cáo đưa gói Heroine bên ngoài dùng mảnh nilon màu xanh cho Thái. Thái cầm Heroine Bị cáo bán và đi về nhà sử dụng hết gói Heroine vừa mua được. Sau khi bán Heroine cho Thái xong, Bị cáo ngồi chơi ở ven đường khu vực bản Pá Bông, xã Núa Ngam đến 14 giờ cùng ngày thì có tổ công tác Công an xã Núa Ngam, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của Bị cáo đang mặc một tờ tiền 50.000đồng là tiền Bị cáo vừa bán Heroine cho Thái. Thu giữ trong túi quần bên phải của Bị cáo

đang mặc 01 túi hồng phiến màu xanh, miệng túi có nếp gấp cố định, bên trong có 171 viên hồng phiến màu hồng; 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng nilon màu vàng, miệng hơ lửa hàn kín bên trong là cục bột Heroine; 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng nilon màu xanh miệng hơ lửa hàn kín bên trong là cục bột Heroine. Ngoài ra không phát hiện được gì khác. Tổ công tác mời người chứng kiến đến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo đúng quy định, sau đó đưa Bị cáo cùng toàn bộ hồ sơ vật chứng đến Công an huyện Đ B để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 28/12/2020 đã xác định như sau: Số cục chất bột màu trắng đục nghi Heroine của Chá A V có khối lượng là 5,42 gam, trích gửi giám định 0,18 gam không hoàn lại mẫu vật. Vật chứng còn lại 5,24 gam; 171 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng là 16,55gam, trích gửi giám định 0,19 gam không hoàn lại mẫu vật. Vật chứng còn lại 16,36 gam. Tổng khối lượng của 02 chất ma túy là: 21,97 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 93/GĐ-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Chá A V gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Chá A V gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamie nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số: 106/CT-VKSĐB ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B truy tố bị cáo Chá A V về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 5,42 gam Heroine (đã trích gửi giám định 0,18 gam. Vật chứng còn lại 5,24gam Heroine); 16,55 gam Methamphetamie (đã trích gửi giám định 0,19 gam, vật chứng còn lại 16,36 gam Methamphetamie).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng) do Bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo khai trùng khớp với lời khai của người có nghĩa vụ liên quan, thừa nhận hành vi phạm tội của Bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

#### **[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Chá A V khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai và lời khai của người có nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 14 giờ 15 phút, ngày 27/12/2020 tại bản Pá Bông, xã Núa Ngam, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, Chá A V đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 5,42 gam Heroine và 16,55 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng của 02 chất ma túy là 21,97 gam. Trước khi bị bắt Bị cáo đã Lương Văn Thái bán một ít Heroine và thu được 50.000 đồng để Thái sử dụng. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:*

*..p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đối với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tạo một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này.*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

**[2] Về tính chất của vụ án:** Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lẻ kiếm lợi nhuận và sử dụng cho bản thân của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của Bị cáo:**

- Tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, bản thân không được đi học, ở nhà lao động sản xuất, phụ giúp gia đình.

Năm 1996 chung sống như vợ chồng với chị Và Thị Cá và có 04 người con, con lớn sinh năm 1998 con nhỏ sinh năm 2011.

Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2010 cho đến ngày bị bắt. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Ngày 27/12/2020 bị Công an xã Núa Ngam, huyện Đ B bắt, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đ B ra Quyết định khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng

hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào lao động sản xuất nông nghiệp ngoài ra không có thu nhập nào khác, nên không có khả năng thi hành. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

**[4] Về vật chứng vụ án:**

- Tịch thu tiêu hủy: 5,42 gam Heroine (đã trích gửi giám định 0,18 gam, vật chứng còn lại 5,24 gam Heroine); 16,55 gam Methamphetamine (đã trích gửi giám định 0,19 gam, vật chứng còn lại 16,36 gam Methamphetamine);

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng do Bị cáo phạm tội mà có.

**[5] Các vấn đề khác:**

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Bị cáo mua của người phụ nữ dân tộc Mông do Bị cáo không biết tên, địa chỉ, quá trình điều tra không xác minh, làm rõ được. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xét xử lý.

Lường Văn Thái là những người đã mua ma túy của Bị cáo và cũng đã sử dụng hết. Ngày 18/4/2021 Công an huyện Đ B đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 18/QĐ-XPHC đối với Lường Văn Thái bằng hình thức phạt: Cảnh cáo. Xét việc xử phạt hành chính đối với đối tượng trên của Công an huyện Đ B là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

**[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:**

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

**[7] Về án phí:** Theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

**[8] Quyền Kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng:** Điểm p, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Chá A V (Tên gọi khác: Chá Trứ Tỉnh), phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **12 (mười hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

### **2. Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

\* *Tịch thu tiêu hủy:* 5,42 gam Heroine (đã trích gửi giám định 0,18 gam, vật chứng còn lại 5,24 gam Heroine); 16,55 gam Methamphetamine (đã trích gửi giám định 0,19 gam, vật chứng còn lại 16,36 gam Methamphetamine);

\* *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:* Số tiền 50.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng) do Bị cáo phạm tội mà có.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B, tỉnh Điện Biên).*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- VKSND H. Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS HĐB;
- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV C.an HĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

**Trần Thị Tố Loan**

